

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 102/2021/HSPT

Ngày: 29 - 12 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Văn Năm

Các Thẩm phán:

1/ Ông Lê Thành Tân

2/ Ông Nguyễn Hữu Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Thu Nguyệt – Thư ký của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: ông Phạm Văn Tâm – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 160/2021/HSPT ngày 15/11/2021 đối với bị cáo Phan Văn H. Do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 59/2021/HSST ngày 14/10/2021 của Tòa án nhân dân huyện V.

Bị cáo có kháng cáo:

Bị cáo **Phan Văn H (tên gọi khác: T)**, sinh năm 1968; tại tỉnh Vĩnh Long; Nơi cư trú: ấp G, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn T (chết) và bà Bùi Thị L (chết); vợ Lê Thị Thảo T, có 01 người con sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân:

Ngày 21/5/2012, bị Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Vĩnh Long tuyên phạt 02 năm 06 tháng tù, về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Ngày 12/8/2015, bị Công an xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long ra quyết định xử phạt hành chính với số tiền 500.000đ, về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 05/3/2018, bị Công an xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long ra quyết định xử phạt hành chính với số tiền 750.000đ, về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 14/5/2019, bị Công an xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long ra quyết định xử phạt

hành chính với số tiền 750.000đ, về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 20/02/2020, bị Công an huyện V, tỉnh Vĩnh Long ra quyết định xử phạt hành chính với số tiền 3.000.000đ, về hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02/6/2021 và có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 02/6/2021, khi Phan Văn H đang ở nhà thì có người bạn tên P (không rõ họ tên và nơi cư trú) đến chơi và rủ H sử dụng ma túy, H đồng ý. P lấy ra cái nỏ (dụng cụ để sử dụng ma túy) và cùng H sử dụng ma túy. Sau khi sử dụng, P nói với H là cần tiền để đi Thành phố Hồ Chí Minh và có một ít ma túy cần bán. H đã mua số ma túy trên với giá 200.000đ và P để lại cho H dụng cụ sử dụng ma túy. Khoảng 19 giờ cùng ngày, H đem ma túy và nỏ ra để sử dụng, thì Nguyễn Minh S và Trần Minh L đi đến thấy và vào sử dụng chung với H. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an huyện V kết hợp với Công an xã T tiến hành kiểm tra nhà H và bắt quả tang. Tang vật thu giữ gồm: 01 hột quẹt gas màu trắng; 01 bật lửa tự chế; 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (cái nỏ); 03 túi nylon trong suốt hàn kín hai đầu, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng; một điện thoại di động hiệu để lừa và 01 sim điện thoại số 0706655955.

Kết luận giám định số: 301/KLGD-PC09 ngày 04/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long đã kết luận như sau:

- Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 túi nylon được niêm phong trong phong bì (ký hiệu 1) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2478 gam, loại Methamphetamine.

- Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 02 túi nylon được niêm phong trong hộp kim loại (ký hiệu 2) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,5580 gam, loại Methamphetamine.

Qua điều tra, Phan Văn H đã thừa nhận hành vi phạm tội. Đối với Nguyễn Minh S và Trần Minh L có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nên Công an huyện V đã ra quyết định xử phạt hành chính. Đối với người tên P (không rõ họ tên và nơi cư trú), Cơ quan công an chưa làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

Tại bản án Hình sự sơ thẩm số: 59/2021/HSST ngày 14/10/2021 của Tòa án nhân dân huyện V đã quyết định tuyên bố bị cáo Phan Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Phan Văn H (T) 02 (hai) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 03/6/2021.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 17/10/2021, bị cáo Phan Văn H có đơn kháng cáo với nội dung: xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo H thừa nhận hành vi phạm tội đúng như bản án sơ thẩm đã xét xử. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên nêu quan điểm giải quyết vụ án: Sau khi phân tích hành vi phạm tội, nguyên nhân, hậu quả mà bị cáo đã gây ra; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, giữ nguyên án sơ thẩm.

Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phan Văn H mức án 02 năm tù. Bị cáo H phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo đảm bảo hình thức và thời hạn, đủ điều kiện để xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo H giữ nguyên nội dung kháng cáo

Trên cơ sở từ các lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay phù hợp với lời khai tại Cơ quan Điều tra và các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ để xác định: Ngày 02/6/2021, Phan Văn H đã mua ma túy của 01 người tên P (không rõ họ tên và nơi cư trú) và giữ để sử dụng. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, khi H và Nguyễn Minh S, Trần Minh L đang sử dụng số ma túy mà H đã mua của P tại nhà H, thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an huyện V kết hợp với Công an xã T tiến hành kiểm tra và bắt quả tang. Do đó, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Phan Văn H phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà Nước trong quản lý chất ma túy. Bị cáo là người có nhân thân không tốt, bị cáo đã nhiều lần bị xử phạt hành chính và một lần bị Tòa án xét xử về hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy nhưng bản thân không chịu hối cải. Vì vậy, đối với bị cáo cần phải xử lý nghiêm, tương

xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm về hành vi của bị cáo, nhằm giáo dục riêng bị cáo trở thành công dân hữu ích và phòng ngừa chung trong xã hội.

Xét án sơ thẩm khi quyết định hình phạt đã xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, mức án đối với bị cáo là không nặng, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới nên xét thấy kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo là không có căn cứ để chấp nhận.

Tòa án cấp sơ thẩm tính thời gian phạt tù của bị cáo từ ngày 03/6/2021 là không chính xác, cần phải điều chỉnh theo biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 02/6/2021 (Bút lục số 01,02).

[4] Kiểm sát viên đề nghị không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo là có cơ sở để chấp nhận.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Văn H. Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số: 59/2021/HSST ngày 14/10/2021 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo **Phan Văn H (T) 02 năm tù** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 02/6/2021.

2. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phan Văn H phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC: 01;
- TANDCC: 01;
- VKSTC: 01;
- VKSNDCC: 01;
- VKSND TVL: 01;
- TAND + VKSND HV: 02;
- CQTHADS HV: 01;
- CQTHAHS HV: 01;
- Trại giam: 01; BC: 01;
- P.HỒ SƠ-CAVL: 01
- STP: 01,
- UBND xã T: 01;
- TNV+P KTNV: 02;
- Lưu: 04 .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Lâm Văn Năm